

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2021/HS-ST
Ngày 24-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Nghĩa

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Lan Phương

Bà Trần Thị Kim Khuyên

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Quốc Khánh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà: Ông Ngô Trường Út - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2021. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Đỗ Văn D, sinh năm 1982 tại tỉnh Vĩnh Phúc; nơi cư trú: Thôn C, xã X, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn V và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Phạm Thị H (đã chết), có 01 con; tiền sự: Không;

Tiền án có 03: + Ngày 14/01/2014 Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 05/6/2015 đã chấp hành xong hình phạt tù, đến nay chưa được xóa án tích.

+ Ngày 23/01/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 17/8/2017 chấp hành xong hình phạt tù, đến nay chưa được xóa án tích.

+ Ngày 22/03/2019, Toà án nhân dân huyện Lập Thạch xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 10/01/2020 chấp hành xong hình phạt tù, đến nay chưa được xóa án tích.

Nhân thân: + Bản án số 37/HSST ngày 29/12/2000, Toà án nhân dân huyện Lập Thạch xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/4/2001, hiện đã được xóa án tích.

+ Bản án số 104/2005/HSST ngày 20/9/2005, Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 04 năm tù về tội “*Cướp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/01/2009, hiện đã được xoá án tích.

+ Bản án số 44/2010/HSST ngày 15/6/2010, Toà án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xử phạt 01 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 17/3/2011, hiện đã được xoá án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/11/2020 (có mặt);

Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Văn D: Ông Lê Văn D, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt);

- *Bị hại*: Anh Trần Kim T, sinh năm 1983; trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt);

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Trần Minh Đ, sinh năm 1957; trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 16/11/2020, Đỗ Văn D (là người nghiện ma túy) một mình đi lang thang xem nhà ai có tài sản sơ hở để trộm cắp tài sản. Đến 13 giờ 45 phút cùng ngày khi D đi đến cổng nhà anh Trần Kim T thuộc Thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện thấy có 01 chiếc xe máy màu sơn xanh - đen, nhãn hiệu HONDA, có biển kiểm soát 88D1 - 41562 của nhà anh T để ở sân, chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa điện. Khi này cửa cổng nhà anh T không đóng, D nảy sinh ý định trộm cắp nên đi vào sân nhà anh T quan sát không thấy có người nên D đi đến vị trí chiếc xe máy này quay đầu xe theo hướng cổng và ngồi lên mở khóa và nổ máy phóng đi đến huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc để tiêu thụ nhưng D chưa kịp bán thì bị Cơ quan Công an huyện Lập Thạch bắt giữ, thu giữ vật chứng.

Căn cứ Yêu cầu định giá tài sản của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch ngày 17/11/2020 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lập Thạch có văn bản số 443/KL-HĐĐG kết luận: *01 xe mô tô biển kiểm soát: 88D1 - 41562, loại xe wave màu xanh - đen - bạc. Số khung 39IXKY377437. Số máy: JA39E1245285, được định giá là 17.500.000 đồng (Mười bảy triệu năm trăm nghìn đồng).*

Về vật chứng thu giữ: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 88D1 - 41562, Số khung 39IXKY377437. Số máy: JA39E1245285. Ngày 25/12/2020 Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch đã trả lại chiếc xe trên cho Trần Kim T, anh T không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Trước Cơ quan điều tra, Đỗ Văn D đã thành khẩn khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Bản Cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 25/01/2021, Viện kiểm sát nhận huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Đỗ Văn D về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Đỗ Văn D đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt: Đỗ Văn D từ 36 tháng đến 42 tháng tù. Không phạt bổ sung.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử khi áp dụng mức hình phạt thì xem xét đến điều kiện hoàn cảnh phạm tội của bị cáo và áp dụng chính sách khoan hồng của Nhà nước cho bị cáo mức án thấp của khung hình phạt để bị cáo sớm được về với gia đình và xã hội.

Bị cáo Đỗ Văn D nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái mong Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo được sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Văn D đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người liên quan, lời khai của làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận định giá tài sản và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 09 giờ ngày 16/11/2020, D đi từ nhà đến xã Đình Chu mục đích là xem có ai sơ hở để trộm cắp. Khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày, D đi vào sân nhà anh Trần Kim T ở thôn T, xã Đ, huyện L, D trộm cắp 01 xe mô tô của anh Trần Kim T trị giá 17.500.000 đồng.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác do bị cáo Đỗ Văn D thực hiện đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Đỗ Văn D có 03 tiền án đó là: Ngày 14/01/2014 Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 23/01/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 22/03/2019, Toà án nhân dân huyện Lập Thạch xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” các lần phạm tội trên bị cáo chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo pháp luật quy định là tái phạm nguy hiểm, bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

... g) Tái phạm nguy hiểm”.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây sự bất bình trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo là thanh niên có sức khỏe, nhưng bị cáo không chịu làm ăn lương thiện, mà ăn chơi đua đòi trộm cắp tài sản lấy tiền ăn tiêu. Vì vậy việc đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật là cần thiết nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Đỗ Văn D có 03 tiền án đó là: Ngày 14/01/2014 Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 23/01/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 22/03/2019, Toà án nhân dân huyện Lập Thạch xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến nay chưa được xóa án tích. Do đã áp dụng tình tiết định khung tăng nặng tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự nên không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo D. Ngoài 03 tiền án trên thì trước đó bị cáo cũng nhiều lần bị đưa ra xét xử, đó là: Ngày 29/12/2000, Toà án nhân dân huyện Lập Thạch xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 20/9/2005, Toà án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp tài sản”; ngày 15/6/2010, Toà án nhân dân huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” mặc dù các lần phạm tội này đã được xóa án tích nhưng điều đó thể hiện bị cáo là người luôn không chấp hành pháp luật. Do đó cần áp dụng hình phạt tù thật nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù một thời gian phù hợp mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Bản thân bị cáo không có việc làm, không có tài sản gì nên không cần thiết phải phạt bị cáo một khoản tiền sung quỹ Nhà nước.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Trần Kim T đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6]. Về xử lý vật chứng: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 88D1 - 41562, ngày 25/12/2020 Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch đã trả lại chiếc xe trên cho anh Trần Kim T là phù hợp.

[7]. Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Văn D 03 (Ba) năm 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 18/11/2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đỗ Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- CQĐT - Công an huyện Lập Thạch;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi Cục THADS huyện Lập Thạch;
- Bị cáo; Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Văn Nghĩa